

\* \* \*

## V/v tranh chấp tiền hối

đóng 3.150.000đ, lần thứ 7 đóng 3.500.000đ, lần thứ 8 đóng 4.000.000đ, lần thứ 9 đóng 4.000.000đ, ông T1 tham gia chơi 01 chân hụi trong dây hụi có 16 thành viên, ông T1 đóng được 09 lần thì bà T2 tuyên bố vỡ hụi. Ngoài ra ông T1 có mua lại hụi của ông Nguyễn Thanh H số tiền là 35.000.000đ (thời điểm mua hụi thì ông H đóng được 7 lần). Như vậy, tổng số tiền mà ông T1 đóng cho bà T2 là 32.050.000đ và mua lại hụi của ông H (ông H là hụi viên cùng dây hụi) là 35.000.000đ, đóng thay ông H hai lần với số tiền là 8.000.000đ, tổng số tiền hụi mà bà T2 còn thiếu là 75.050.000đ. Theo đơn khởi kiện thì ông T1 yêu cầu bà T2 trả số tiền hụi chết là 81.000.000đ nhưng tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện là yêu cầu bà T2 trả tiền hụi mà ông T1 đã đóng cho bà T2 đối với chân hụi mà ông T1 đã tham gia chơi với số tiền là 32.050.000đ (ba mươi hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), riêng số tiền mua hụi của ông H và đóng hụi thay cho ông H thì ông T1 và ông H sẽ tự thỏa thuận mà không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ kiện này.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Nguyễn Thanh H trình bày:* ông H có tham gia chơi 01 chân hụi mùa do bà T2 làm chủ hụi, chân hụi ông H tham gia chơi là cùng dây hụi của ông T1 do bà T2 mở ngày 30/8/2017 âm lịch, ông H đóng được 7 lần số tiền là 24.050.000đ. Sau đó, ông H có nhu cầu hốt hụi nhưng bà T2 không cho hốt nên ông H bán hụi lại cho ông T1 số tiền là 35.000.000đ. Nay ông T1 khởi kiện yêu cầu bà T2 trả phần tiền hụi của ông T1 đóng thì ông H sẽ khởi kiện bà T2 đối với số tiền hụi mà ông H đã đóng hụi cho bà T2 trong vụ kiện khác mà không yêu cầu giải quyết trong vụ kiện này.

### **XÉT THẤY**

[1] Ông Nguyễn Văn T1 khởi kiện yêu cầu bà Tô Thị T2 trả tiền hụi do bà T2 còn nợ, vì vậy đây là tranh chấp tiền hụi thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện P thụ lý và giải quyết theo thẩm quyền.

[2] Tòa án đã tiến hành thủ tục tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn Tô Thị T2 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị P nhưng bà T2 và bà P không đến tham dự các phiên hòa giải ngày 29/4/2022 và 01/6/2022. Tòa án đã mở phiên tòa xét xử công khai vào ngày 28/6/2022 nhưng bà T2 và bà Phượng vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn Tô Thị T2 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị P vẫn vắng mặt, vì vậy, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn Tô Thị T2 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị P.

[3] Theo đơn khởi kiện ngày 08/11/2021 thì nguyên đơn Nguyễn Văn T1 khởi kiện yêu cầu buộc bị đơn Tô Thị T2 trả tiền nợ hụi tổng cộng là 81.000.000đ gồm 02 chân hụi mùa được bà T2 mở vào ngày 30/8/2017 âm lịch (nhằm ngày 19/10/2017), cụ thể ông T1 tham gia 01 chân và đóng cho bà T2 được 09 lần số tiền là 32.050.000đ, ngoài ra, ông T1 có mua lại của ông Nguyễn Thanh H 01 chân hụi mùa cùng dây hụi với ông T1 với số tiền là

35.000.000đ và đóng hui thay cho ông H thêm 02 lần với số tiền là 8.000.000đ. Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện là chỉ yêu cầu bà T2 trả lại tiền hui mà ông T1 tham gia chơi chân hui do bà T2 làm chủ và góp cho bà T2 số tiền là 32.050.000đ, riêng số tiền mua hui của ông H và đóng hui thay cho ông H thì ông T1 và ông H sẽ tự thỏa thuận mà không yêu cầu giải quyết trong vụ kiện này. Xét sự thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nằm trong phạm vi đơn khởi kiện và là sự tự nguyện của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử thống nhất xem xét trong vụ kiện này.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn Nguyễn Văn T1 là buộc bị đơn Tô Thị T2 trả lại tiền hui mà ông T1 đã góp cho bà T2 là 32.050.000đ, mặc dù bị đơn Tô Thị T2 không tham gia các phiên hòa giải và làm việc tại Tòa án nhưng nguyên đơn có xuất trình cho Tòa án “Danh sách tên hui viên” thể hiện phần hui và các hui viên tham gia dây hui do bà Tô Thị T2 làm chủ mở ngày 30/8/2017 âm lịch, theo danh sách hui viên thể hiện ông T1 có tham gia chơi hui do bà Tô Thị T2 làm chủ. Nay ông T1 khởi kiện yêu cầu bà T2 trả tiền hui còn thiếu nhưng bà T2 không đến Tòa án theo triệu tập của Tòa án, tự từ bỏ quyền chứng minh đã trả nợ hui cho ông T1. Vì vậy, yêu cầu của ông T1 về việc buộc bà T2 phải trả lại tiền hui mà ông T1 đã góp khi tham gia 01 chân hui mở ngày 30/8/2017 âm lịch (nhằm ngày 19/10/2017) với số tiền là 32.050.000đ là có cơ sở chấp nhận.

[5] Đối với phần hui mà ông T1 mua lại của ông Nguyễn Thanh H (Th) là 35.000.000đ và góp thay ông H 8.000.000đ, ông H thừa nhận ông T1 có đưa cho ông H số tiền 35.000.000đ để mua lại chân hui cùng dây hui, ông H đã nhận đủ 35.000.000đ và 02 lần đóng hui thứ 8 và thứ 9 là do ông T1 thực hiện thay ông H với số tiền là 8.000.000đ. Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của ông T1 thay đổi yêu cầu khởi kiện là chỉ yêu cầu phần tiền hui mà ông T1 đã góp cho bà T2, còn tiền đưa cho ông H là 35.000.000đ và góp hui thay cho ông H với số tiền 8.000.000đ thì ông T1 và ông H sẽ tự thỏa thuận mà không yêu cầu giải quyết trong vụ kiện này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: bị đơn phải nộp án phí đối với số tiền phải trả cho nguyên đơn theo quy định Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 93, Điều 147, Điều 150, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Văn T1.

Khi án có hiệu lực, buộc bà Tô Thị T2 trả cho ông Nguyễn Văn T1 tiền nợ hui là 32.050.000đ (ba mươi hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Thời gian trả và cách trả được giải quyết tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, thành phố Cần Thơ.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Tô Thị T2 phải nộp 1.602.500đ (một triệu sáu trăm linh hai nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Văn T1 được nhận lại 2.025.000đ (hai triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0007153 ngày 07/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, thành phố Cần Thơ.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với các đương sự có mặt tại phiên tòa và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa; các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND H. P;
- THA H. P;
- Lưu (HS - 2b)

***Nguyễn Thị Thu An***